

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Nghị quyết số 04-NQTU ngày 31/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI về chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và cán bộ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số; phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực và địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến 2025

- Lãnh đạo các cấp, các ngành trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhận thức sâu sắc về chuyển đổi số để chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. Mọi người dân được cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội.

- 100% cán bộ lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước hằng năm được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số.

- 100% cán bộ chuyên trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin hằng năm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số và được đánh giá trực tuyến kết quả đào tạo qua Hệ thống đánh giá, sát hạch chuẩn kỹ năng số quốc gia.

- 70% số người dân trong độ tuổi lao động biết và có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ số thiết yếu khác trong lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; cơ bản nắm được cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- 100% các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng mạng lưới chuyển đổi số đến cấp cơ sở; đội ngũ thành viên được thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng làm nòng cốt cho tiến trình chuyển đổi số trong các ngành, các cấp.

- Cử cán bộ thuộc các ngành, lĩnh vực, địa phương tham gia chương trình đào tạo 1.000 chuyên gia chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức.

- 50% cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số.

b) Mục tiêu đến 2030

- 90% số người dân trong độ tuổi lao động biết và có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ số thiết yếu khác trong lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; thành thạo cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- Triển khai mô hình “*Giáo dục đại học số*” tới các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

- 80% cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhóm các nhiệm vụ

a) Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Xây dựng Kế hoạch thông tin, truyền thông để tạo sự đồng thuận trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn Tỉnh thực hiện chuyển đổi số.

- Thiết lập và phát triển các trang (*tài khoản/kênh*) trên các nền tảng mạng xã hội; duy trì, nâng cấp chuyên trang thông tin điện tử về chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp.

- Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng; đưa tin, viết bài về chuyển đổi số trên hệ thống báo chí, báo điện tử, trang tin điện tử, diễn đàn trực tuyến; tuyên truyền trên các cổng/trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, tổ chức nhà nước.

- Xây dựng các chương trình, phóng sự, trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu về chuyển đổi số trên hệ thống phát thanh, truyền hình; sản xuất các nội dung tin bài, ảnh, video, clip về chuyển đổi số để đăng, phát trên các kênh, nền tảng khác nhau và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức các chương trình trò chơi trên truyền hình, cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số; các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các cuộc triển lãm, trưng bày lưu động về sản phẩm số, giải pháp số, các thành tựu về chuyển đổi số của tỉnh Đồng Tháp và của Quốc gia.

- Tuyên truyền cổ động trực quan, sử dụng băng rôn, pa-nô, áp phích, tranh cổ động, đồ họa thông tin (*infographic*), đồ họa chuyển động (*motion graphics*), các vật dụng được in ấn thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Tổ chức học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác chuyển đổi số; các mô hình và giải pháp chuyển đổi số hiệu quả trong các lĩnh vực để nhân rộng. Biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, các mô hình, cách làm hay trong triển khai thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

b) Về phổ cập kỹ năng chuyển đổi số

- Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ xã, phường, thị trấn, tổ dân phố và người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở.

- Lồng ghép, đưa nội dung nâng cao nhận thức về chuyển đổi số vào chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý. Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp tư nhân triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người lao động.

- Phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà, đào tạo theo hướng cá nhân hóa. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ

công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại, du lịch; tạo điều kiện cho người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm và được công nhận chứng chỉ đào tạo trực tuyến.

c) Nhóm các nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã và trong các doanh nghiệp nhà nước.

- Tổ chức đào tạo giáo viên tin học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, kỹ thuật và nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông về phương pháp STEM/STEAM.

- Tổ chức đào tạo bổ sung, cập nhật kiến thức, kỹ năng số cho giảng viên các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh, nhất là giảng viên các chuyên ngành kinh tế và xã hội.

- Thúc đẩy hợp tác, liên kết giữa các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng và đào tạo nguồn nhân lực theo yêu cầu thực tế đặt hàng của doanh nghiệp; xây dựng chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để hỗ trợ sinh viên thực tập, làm việc thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp; đào tạo và đào tạo lại kỹ năng số cho người lao động thích ứng với thị trường lao động, kết nối cung cầu thị trường lao động.

- Triển khai mạng lưới hệ thống thư viện điện tử, các nền tảng tài nguyên giáo dục mở; thí điểm xây dựng và triển khai chương trình sách giáo khoa mở cho phép học sinh, sinh viên truy cập trực tuyến miễn phí phục vụ học tập, tra cứu thông tin, nâng cao khả năng tiếp cận kiến thức của các đối tượng yếu thế trong xã hội.

- Hợp tác với các tổ chức có uy tín về đào tạo kỹ năng số trong và ngoài nước để xây dựng các chương trình đào tạo về kỹ năng số.

2. Các giải pháp

a) Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách

- Rà soát, hoàn thiện, xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ, triển khai đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên trách trực tiếp triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước.

- Khen thưởng đột xuất và kịp thời cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong chuyển đổi số, mang lại hiệu quả cao trong hoạt động của cơ quan, tổ chức và lợi ích cho cộng đồng.

b) Nhóm giải pháp hỗ trợ triển khai

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Đề án, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong thực hiện chuyển đổi số và các nội dung của Đề án.

- Tăng cường hợp tác trao đổi kinh nghiệm, trao đổi giảng viên, học viên, triển khai các chương trình hợp tác về đào tạo, nghiên cứu công nghệ số, kỹ năng số, kinh tế số và xã hội số với các đơn vị có uy tín trong và ngoài nước; nghiên cứu, chọn lọc các chương trình tiên tiến của các Trường Đại học trong và ngoài nước để hoàn thiện nội dung, chương trình đào tạo kỹ sư, cử nhân chuyên sâu về chuyển đổi số, công nghệ số.

- Khuyến khích, hỗ trợ các hình thức hợp tác giữa nhà trường với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực chuyển đổi số; xây dựng chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tập đoàn, doanh nghiệp để hỗ trợ sinh viên thực tập, làm việc thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp.

c) Nhóm giải pháp về cơ chế tài chính

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai Đề án; huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí khác cho hoạt động nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số.

- Khuyến khích các doanh nghiệp bố trí kinh phí để đào tạo chuyển đổi số cho người lao động; các cơ sở giáo dục đại học bố trí ngân sách từ các nguồn thu hợp pháp theo quy định để triển khai đào tạo, nghiên cứu phát triển về chuyển đổi số, công nghệ số.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương quản lý, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị.

2. Việc lập dự toán kinh phí cụ thể sẽ do các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ chủ trì chủ động lập các kế hoạch để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành Tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cho cả giai đoạn và kế hoạch hằng năm; đồng thời, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Chủ động rà soát, đánh giá nguồn nhân lực chuyển đổi số; tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý. Định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; hằng năm tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, cử cán bộ thuộc các ngành, lĩnh vực, địa phương tham gia chương trình đào tạo 1.000 chuyên gia chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Tỉnh.

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh, các đơn vị có Trang/Cổng thông tin điện tử, các tạp chí... đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các nội dung của Kế hoạch.

3. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Tỉnh.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo: Tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức cho giáo viên, cán bộ quản lý về chuyển đổi số và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục; hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Tỉnh triển khai thực hiện phương pháp giáo dục STEM/STEAM.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng kế hoạch, tổ chức đào tạo đội ngũ giáo viên chuyển đổi số, công nghệ số và mở thêm các ngành đào tạo hoặc cập nhật, bổ sung nội dung đào tạo về chuyển đổi số, công nghệ số trong các chuyên ngành đào tạo hiện có.

- Phối hợp truyền thông đến người lao động để bị tác động, ảnh hưởng bởi chuyển đổi số trong xã hội để kịp thời cập nhật thông tin, kiến thức, nâng cao khả năng thích ứng với môi trường mới.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng và tổ chức triển khai Chương trình “*Học từ làm việc thực tế*”; triển khai các nền tảng số kết nối các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp nhằm trao đổi thông tin, thúc đẩy học từ làm việc thực tế; đào tạo và đào tạo lại kỹ năng số cho người lao động, kết nối cung cầu thị trường lao động.

6. Sở Tài chính: Căn cứ đề xuất và khả năng cân đối nguồn ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.

7. Các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh:

- Cập nhật, bổ sung nội dung đào tạo về chuyển đổi số; chuẩn hóa các chuyên ngành đào tạo gắn với nghề nghiệp theo tiêu chuẩn quốc gia.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức đào tạo đội ngũ giảng viên chuyên ngành chuyển đổi số, công nghệ số và mở thêm các chuyên ngành đào tạo hoặc cập nhật, bổ sung nội dung đào tạo về chuyển đổi số, công nghệ số trong các ngành đào tạo hiện có.

8. Đề nghị các cơ quan thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội: Tăng cường thông tin, tuyên truyền các nội dung Kế hoạch; vận động các tổ chức, hội viên, đoàn viên chủ động các lớp tập huấn phổ cập kỹ năng chuyển đổi số; ứng dụng các dịch vụ chuyển đổi số...

9. Đề nghị các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh: Tích cực, chủ động nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số phục vụ hoạt động, sản xuất, kinh doanh của đơn vị, doanh nghiệp mình.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “*Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc, phát sinh chưa phù hợp hoặc cần bổ sung, sửa đổi thì các cơ quan, đơn vị và cá nhân gửi ý kiến về Sở Thông tin

và Truyền thông tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông ;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Như Mục V;
- TV BCĐ CĐS Tỉnh ;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, THVX. Thg.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Minh Tuấn

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
I	XÂY DỰNG CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH			
1	Rà soát, hoàn thiện, xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ, triển khai đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ huyện trách trực tiếp triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước	Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện	Sở TTTT	2022 - 2025
2	Khen thưởng đột xuất và kịp thời cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong chuyển đổi số, mang lại hiệu quả cao trong hoạt động của cơ quan, tổ chức và lợi ích cho cộng đồng			
II	NHIỆM VỤ NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ			
1	Xây dựng Kế hoạch thông tin, truyền thông để tạo sự đồng thuận trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn Tỉnh thực hiện chuyển đổi số.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, các cơ quan báo chí	Sở TTTT	2022 - 2030
2	Thiết lập và phát triển các trang (<i>tài khoản/kênh</i>) trên các nền tảng mạng xã hội.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện		2022 - 2023
3	Duy trì, nâng cấp chuyên trang thông tin điện tử về chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp.	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2022 - 2025
4	Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng; đưa tin, viết bài về chuyển đổi số trên hệ thống báo chí, báo điện tử, trang tin điện tử, diễn đàn trực tuyến; tuyên truyền trên các công/trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, tổ chức nhà nước	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, các cơ quan báo chí	Sở TTTT	2022 - 2030

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
5	Xây dựng các chương trình, phóng sự, trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu về chuyển đổi số trên hệ thống phát thanh, truyền hình; sản xuất các nội dung tin bài, ảnh, video, clip về chuyển đổi số để đăng, phát trên các kênh, nền tảng khác nhau và trên các phương tiện thông tin đại chúng	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã, các cơ quan báo chí	Sở TTTT	2022 - 2030
6	Tổ chức các chương trình trò chơi trên truyền hình, cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số	Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.	2022 - 2030
7	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các cuộc triển lãm, trưng bày lưu động về sản phẩm số, giải pháp số, các thành tựu về chuyển đổi số của tỉnh Đồng Tháp và của Quốc gia.	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2022 - 2030
8	Tuyên truyền cổ động trực quan, sử dụng băng rôn, pa-nô, áp phích, tranh cổ động, đồ họa thông tin (<i>infographic</i>), đồ họa chuyển động (<i>motion graphics</i>), các vật dụng được in ấn thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp tuyên truyền về chuyển đổi số	Sở VH TT & DL, UBND cấp huyện, cấp xã	Các sở, ban, ngành	2022 - 2030
9	Tổ chức học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác chuyển đổi số; các mô hình và giải pháp chuyển đổi số hiệu quả trong các lĩnh vực để nhân rộng.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở TTTT	2022 - 2030
10	Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong Chương trình chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp.	Sở Nội vụ, Sở TTTT	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2022 - 2030
III NHIỆM VỤ VỀ PHỔ CẬP KỸ NĂNG CHUYỂN ĐỔI SỐ				
1	Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ xã, phường, thị trấn, tổ dân phố và người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2022 - 2025

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
2	Phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà, đào tạo theo hướng cá nhân hóa. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại, du lịch; tạo điều kiện cho người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm và được công nhận chứng chỉ đào tạo trực tuyến	UBND cấp huyện, các cơ sở giáo dục đào tạo	Sở TTTT	2022 - 2025
IV	NHIỆM VỤ VỀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHUYỂN ĐỔI SỐ			
1	Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã và trong các doanh nghiệp nhà nước.	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2022 - 2030
2	Cử cán bộ thuộc các ngành, lĩnh vực, địa phương tham gia chương trình đào tạo 1.000 chuyên gia chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2022 - 2030
3	Tổ chức đào tạo giáo viên tin học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, kỹ thuật và nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông về phương pháp STEM/STEAM; đào tạo bổ sung, cập nhật kiến thức, kỹ năng số cho giảng viên các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh, nhất là giảng viên các chuyên ngành kinh tế và xã hội.	Sở GDĐT Các cơ sở giáo dục đào tạo	Sở TTTT, UBND cấp huyện	2022 - 2030
4	Thúc đẩy hợp tác, liên kết giữa các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước; xây dựng chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để hỗ trợ sinh viên thực tập, làm việc thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp; đào tạo và đào tạo lại kỹ năng số cho người lao động thích ứng với thị trường lao động, kết nối cung cầu thị trường lao động.	Các cơ sở giáo dục đào tạo Các tổ chức, doanh nghiệp	Sở TTTT, Sở GDĐT, Sở LĐ TBXH	2022 - 2030

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
5	Triển khai mạng lưới hệ thống thư viện điện tử, các nền tảng tài nguyên giáo dục mở; thí điểm xây dựng và triển khai chương trình sách giáo khoa mở cho phép học sinh, sinh viên truy cập trực tuyến miễn phí phục vụ học tập, tra cứu thông tin, nâng cao khả năng tiếp cận kiến thức của các đối tượng yếu thế trong xã hội.	Sở GDĐT, Sở LĐTĐBXH, Các cơ sở giáo dục đào tạo	Sở TTTT	2022 - 2025
6	Hợp tác với các tổ chức có uy tín về đào tạo kỹ năng số trong và ngoài nước để xây dựng các chương trình đào tạo về kỹ năng số.	Các cơ sở giáo dục đào tạo	Sở GDĐT, Sở LĐ TBXH, Sở TTTT	2022 - 2030
V	HỢP TÁC, HỖ TRỢ TRIỂN KHAI			
1	Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh về vai trò, ý nghĩa của Kế hoạch	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	2022 - 2025